

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ KONTUM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH KON TUM

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày: 12/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiệp và bà Lê Thị Ngọc Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Phạm Hữu Công – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 05 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Đ(tên gọi khác: Không), sinh năm 1969 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Hẻm 579/14 H, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ1 (đã chết) và bà Đặng Thị U (đã chết); Có vợ là Tô Thị Ng, sinh năm 1969 (Là bị cáo trong vụ án); Bị cáo có 07 con; Con lớn nhất sinh năm 1989; Con nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án;Tiền sự: không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Ngọc K (tên gọi khác: Không), sinh năm 1963 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số 344 Tr, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ, sinh năm 1937 và bà Trần Thị Ch, sinh năm 1935; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hoàng L, sinh năm 1979; Bị cáo có 07 con; Con lớn nhất sinh năm 1983; Con nhỏ nhất; sinh năm 2001 (Có 02 con bị chết do bị tai nạn giao thông và 01 con bị chết do bị ung thư); Tiền án; Tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 26/12/2014 bị TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon

Tum tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án số 124/2014/HS- ST. (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 26/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn N (tên gọi khác: Không), sinh năm 1988 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số 133 Hà Huy Tập, tổ 6,, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Điện cơ; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Q, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Tô Thị Dung, sinh năm 1995; Bị cáo có 02 con; Con lớn sinh năm 2015; Con nhỏ; sinh năm 2017; Tiền án;Tiền sự: không. Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 26/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hữu H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1964 tại Kon Tum. Nơi cư trú: Số 11 Ng, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L (đã chết) và bà Đinh Thị G, sinh năm 1934; Bị cáo có vợ là Phùng Thị Ánh T, sinh năm 1970; Bị cáo có 03 con; Con lớn nhất sinh năm 1994; Con nhỏ nhất; sinh năm 2011; Tiền án;Tiền sự: không. Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 26/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bị bệnh nhồi máu não, chưa đi lại được nên có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Phạm Th (tên gọi khác: Phạm T), sinh năm 1971 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Đường N5-1, tổ 2, phường L, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T (đã chết) và bà Lê Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Lê Thị Th, sinh năm 1972; Bị cáo có 02 con; Con lớn sinh năm 1993; Con nhỏ; sinh năm 1997; Tiền án,Tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 26/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

6. Tô Thị Ng (tên gọi khác: Không), sinh năm 1969 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Hẻm 579/14 H, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô N (đã chết) và bà Lê Thị Nh; Bị cáo có chồng là Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1969 (Là bị cáo trong vụ án); Bị cáo có 07 con; Con lớn nhất sinh năm 1990; Con nhỏ nhất; sinh năm 2009; Tiền án;Tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 26/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại

ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Lê Nguyên H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 5, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/01/2022, Nguyễn Hữu Đ nảy sinh ý định đánh bạc nên gọi điện thoại rủ Trần Văn N, Trần Ngọc K, Phạm Th đến nhà Đ tại hẻm 579/14 H, tổ 5, phường Q để đánh bài “Giắt” được thua bằng tiền thì tất cả cùng đồng ý. Đ đưa cho vợ là Tô Thị Ng số tiền 50.000 đồng để đi mua bài. Nguyên đi mua 07 bộ bài tú lơ khơ về đưa cho Đ, rồi Đ trải chắn ra để ngồi đánh bạc. Trước khi chơi thì Đ, K, Th thống nhất cách thức đánh bài “Giắt” như sau: Sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá chia cho 04 người, người chia bài được 10 lá, 03 người còn lại mỗi người 09 lá. Sau đó, người chia bài được đánh trước tiên và lần lượt đến những người còn lại đánh. Sau mỗi lượt đánh ra, người chơi kế tiếp có thể lấy bài vừa được đánh ra hoặc bọc 01 lá bài trong sấp bài còn lại. Mỗi ván bài ai hạ điểm thấp nhất (ít điểm nhất) sẽ được 50.000 đồng từ những người còn lại, nếu hạ bài 10 điểm thì được 100.000 đồng. Nếu hạ bài mà người hạ sau bắt vì ít điểm hơn thì người người hạ trước sẽ bị phạt 200.000 đồng, nếu bắt phạt được của người hạ 10 điểm thì được 400.000 đồng. Người nào ăn, bắt phạt sẽ trích lại tiền xâu từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng để trả lại tiền bài và tiền nước uống cho Ng, nếu dư thì Ng sẽ được hưởng. Sau khi chơi được khoảng 02 đến 03 ván bài thì Trần Văn N đến và cùng tham gia đánh bạc. Th chơi đến 12 giờ cùng ngày thì có việc nên đi về nhà để đi chợ, Th dùng số tiền đánh bạc mua đồ ăn hết 300.000 đồng. Sau đó, Th quay lại nhà Đ và tiếp tục chơi. Chơi đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Đ bận việc và chỉ còn 100.000 đồng nên đã gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu H đến đánh bạc thì H đồng ý. Sau đó, H đến rồi thay chỗ của Đ và cùng tham gia đánh bạc với N, K, Th. Đến khoảng 13 giờ 40 phút ngày 20/01/2022, Công an thành phố Kon Tum đến kiểm tra hành chính và bắt quả tang Trần Văn N, Trần Ngọc K, Phạm Th, Nguyễn Hữu H đang thực hiện hành vi đánh bạc. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.750.000 đồng, thu giữ tiền xâu đựng trong hộp giấy 450.000 đồng. Thu giữ trên người của Trần Văn N số tiền 6.430.000 đồng, Trần Ngọc K số tiền 2.560.000 đồng, Nguyễn Hữu H 5.220.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận số tiền dùng để đánh bạc như sau: Nguyễn Ngọc Đ mang theo số tiền 1.200.000 đồng, Trần Văn N mang theo số tiền 7.000.000 đồng, Trần Ngọc K mang theo số tiền 3.200.000 đồng, Phạm Th mang theo số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Hữu H mang theo số tiền 5.410.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo mang theo để sử dụng vào mục đích đánh bạc là 17.810.000 đồng.

Về vật chứng bị án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành thu giữ: 17.810.000 đồng (*Mười bảy triệu, tám trăm mười*

ngàn đồng); 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 05 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, 01 hộp giấy bên trong đựng tiền xu, 01 cái chăn màu cam – nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xám của Trần Văn N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh của Trần Ngọc K, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen của Phạm Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xám số IMEI 352808/09314068/9 của Nguyễn Hữu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen của Nguyễn Hữu Đ.

Cáo trạng số 33/CT- VKSTPKT ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Ngọc K, Trần Văn N, Nguyễn Hữu H, Phạm Th và Tô Thị Ng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Ngọc K, Trần Văn N, Nguyễn Hữu H, Phạm Th và Tô Thị Ng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, mỗi bị cáo từ 10 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Phạm Th và Tô Thị Ng, mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc K từ 08 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách ấn định nhân đôi đối với các bị cáo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Hữu H bị bệnh nhồi máu não đã

xuất viện, tuy nhiên bị cáo chưa đi lại được và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Hữu H.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi truy tố của bị cáo: Trên cơ sở lời khai của các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Khoảng 10 giờ ngày 20/01/2022, Nguyễn Hữu Đ nảy sinh ý định đánh bạc nên gọi điện thoại rủ Trần Văn N, Trần Ngọc K, Phạm Th đến nhà Đ tại hẻm 579/14 Hùng Vương, tổ 5, phường Quang Trung để đánh bài “Giắt” được thua bằng tiền thì tất cả cùng đồng ý. Đ đưa cho vợ là Tô Thị Ng số tiền 50.000 đồng để đi mua bài. Tô Thị Ng đi mua 07 bộ bài tú lơ khơ về đưa cho Đ, rồi Đ trái chẵn ra để ngồi đánh bạc. Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Trần Ngọc K, Phạm Th đánh bạc và trích lại tiền xâu cho Tô Thị Ng. Chơi đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Đ bận việc và chỉ còn 100.000 đồng nên đã gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu H đến đánh bạc thì H đồng ý. Sau đó, H đến rồi thay chỗ của Đ và cùng tham gia đánh bạc với N, K, Th. Đến khoảng 13 giờ 40 phút ngày 20/01/2022, Công an thành phố Kon Tum đến kiểm tra hành chính và bắt quả tang tại chiếu bạc và thu giữ trên người các bị cáo với số tiền đánh bạc là 17.410.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 17.810.000 đồng (*Mười bảy triệu tám trăm mười nghìn đồng*).

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Ngọc K, Trần Văn N, Nguyễn Hữu H, Phạm Th và Tô Thị Ng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Các bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật. Nhưng vì ham muốn đồ đen nên các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên

buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mình đã gây ra.

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, tuy các bị cáo không có sự bàn bạc trước, nhưng cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử căn cứ vào số tiền của mỗi bị cáo dùng đánh bạc và vai trò của từng bị cáo để đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ là người khởi xướng, trực tiếp đánh bạc với số tiền 1.200.000 đồng. Các bị cáo Trần Văn N, Trần Ngọc K, Phạm Th, Nguyễn Hữu H là người thực hành trực tiếp đánh bạc với số tiền như sau: Bị cáo Trần Văn N sử dụng 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), bị cáo Nguyễn Hữu H sử dụng 5.410.000 đồng (Năm triệu bốn trăm mười nghìn đồng), bị cáo Trần Ngọc K sử dụng số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), bị cáo Phạm Th sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Đối với bị cáo Tô Thị Ng là người giúp sức cho các bị cáo tham gia đánh bạc để thu tiền xâu.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Nguyễn Hữu H, Phạm Th và Tô Thị Ng đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về nhân thân bị cáo Trần Ngọc K: Ngày 26/12/2014 bị TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án số 124/2014/HS- ST. (Đã xóa án tích).

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Nguyễn Hữu H, Phạm Th và Tô Thị Ng đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Hữu H bị bệnh nhồi máu não; bị cáo Trần Ngọc K có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi bố mẹ già trên 80 tuổi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao các bị cáo cho Chính

quyền địa phương giám sát, giáo dục các bị cáo cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Đối với tội “*Đánh bạc*” còn có thể xử phạt bổ sung bằng tiền, nhưng căn cứ vào lời khai tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì các bị cáo đều là người có gia đình, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 17.410.000 đồng, trong đó thu giữ tại chiếu bạc 3.200.000 đồng; thu giữ trên người của Trần Văn N số tiền 6.430.000 đồng, Trần Ngọc K số tiền 2.560.000 đồng, Nguyễn Hữu H 5.220.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Hữu Đ và số tiền 300.000 đồng của Phạm Th là số tiền các bị cáo dùng đánh bạc, nhưng đã sử dụng vào mục đích cá nhân, do đó bị cáo Nguyễn Hữu Đ và bị cáo Phạm Th phải nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 05 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng, 01 hộp giấy bên trong đựng tiền xâu, 01 cái chăn màu cam – nâu là công cụ phạm tội không còn hoặc còn ít giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xám của Trần Văn N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh của Trần Ngọc K, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen của Phạm Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xám của Nguyễn Hữu H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen của Nguyễn Hữu Đ là phương tiện các bị cáo liên lạc để rủ nhau đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Trần Ngọc K, Nguyễn Hữu H, Phạm Th (tên gọi khác: Phạm T) và Tô Thị Ng phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Căn cứ áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ (tên gọi khác: Không) 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Văn N (tên gọi khác: Không) 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

2.3. Xử phạt bị cáo Tô Thị Ng (tên gọi khác: Không) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

2.4. Xử phạt bị cáo Phạm Th (tên gọi khác: Phạm T) 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

2.5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H (tên gọi khác: Không) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

2.6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc K (tên gọi khác: Không) 08(tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Trần Ngọc K, Nguyễn Hữu H và Tô Thị Ng cho Ủy ban nhân dân, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Trần Ngọc K, Nguyễn Hữu H và Tô Thị Ng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Trần Ngọc K, Nguyễn Hữu H và Tô Thị Ng cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Trần Ngọc K, Nguyễn Hữu H và Tô Thị Ng phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Phạm Th cho Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp bị cáo Phạm Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Th cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Phạm Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, 05 bộ bài tú lơ

khơ chưa qua sử dụng, 01 hộp giấy bên trong đựng tiền râu, 01 cái chũn màu cam – nâu.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 17.410.000 đồng (*Mười bảy triệu bốn trăm mười nghìn đồng*) theo Giấy ủy nhiệm chi vào tài khoản số 3949.0.9098388.00000, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, ngày 28/4/2022 tại Kho bạc nhà nước Kon Tum và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen.

(Tất cả vật chứng nêu trên đều theo như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

- Buộc bị cáo Phạm Th phải sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, tiền do phạm tội, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng, tiền do phạm tội, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Trần Văn N, Trần Ngọc K, Nguyễn Hữu H, Phạm Th và Tô Thị Nguyên, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/7/2022), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bị cáo nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Chi cục THA DS thành phố Kon Tum;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hường

